

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 35/2022/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, Ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 18/2022/TLST- VHNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- Anh Phan Xuân H, sinh năm 1981,
- Chị Lê Thị L, sinh năm 1985

Cùng ĐKKHKT tại tổ dân phố số 2 phường P, quận N, thành phố H. Nơi ở hiện tại : Phòng 608, tòa nhà C, phường M, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Phan Xuân H và chị Lê Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2006 tại Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh T.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 18/2022/TLST- VHNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về tình cảm:** Anh Phan Xuân H và chị Lê Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Phan Xuân H và chị Lê Thị L có ba con chung: Cháu Phan Thư K, sinh ngày 29/5/2006, cháu Phan Việt H, sinh ngày 15/11/2007, cháu Phan Hoài L, sinh ngày 14/02/2013. Anh, chị thống nhất thỏa thuận để chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả ba con chung. Anh H đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ba cháu, mỗi cháu là 5.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2022 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi về việc nuôi con chung. Anh Phan Xuân H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung và nhà ở:** Anh Phan Xuân H và chị Lê Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về các khoản vay nợ:** Anh Phan Xuân H và chị Lê Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị L tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0034102 ngày 14/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm;*
- *Chi cục THA dân sự quận Nam Từ Liêm;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Trung Lập